

Số: 2027 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án phát triển cảng xanh tại Việt Nam**



**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 7220/VPCP-CN ngày 30/7/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc nghiên cứu, áp dụng mô hình phát triển cảng xanh, thân thiện với môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Môi trường và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án phát triển cảng xanh tại Việt Nam với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Quan điểm**

- Phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam theo hướng bền vững, trong đó bảo vệ môi trường được xem xét như một bộ phận cấu thành không tách rời của quá trình đầu tư xây dựng, kinh doanh khai thác cảng biển.

- Phát triển hệ thống cảng biển phải tôn trọng các quy luật tự nhiên, hài hòa với thiên nhiên, hạn chế thay đổi cảnh quan thiên nhiên, môi trường khu vực xung quanh.

- Phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam trên cơ sở ưu tiên phòng ngừa ô nhiễm, sự cố, rủi ro môi trường; tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; kiểm soát tác nhân gây ô nhiễm, giảm thiểu phát sinh chất thải; hướng tới nền kinh tế xanh và nâng cao hình ảnh cảng biển Việt Nam trên trường quốc tế.

**2. Mục tiêu**

a) Mục tiêu tổng quát

Triển khai mô hình cảng xanh phù hợp với điều kiện Việt Nam trên phạm vi toàn quốc; thúc đẩy việc sử dụng công nghệ sạch, các-bon thấp, thân thiện với

*Handwritten notes in blue ink:*  
KHCN  
KCB  
KCB

*Handwritten note in blue ink:*  
50.10

*Handwritten notes in blue ink:*  
P. KHCN,  
KHCN,  
KHCN

*Handwritten notes in blue ink:*  
Quan  
T/hu  
30  
10

môi trường trong hoạt động kinh doanh khai thác cảng biển nhằm đáp ứng yêu cầu về phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và hệ sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu.

b) Mục tiêu cụ thể

- Xác định tiêu chí cảng xanh và tổ chức triển khai áp dụng thí điểm mô hình cảng xanh phù hợp với điều kiện Việt Nam; phấn đấu áp dụng bắt buộc tiêu chí cảng xanh tại Việt Nam từ năm 2030.

- Nâng cao ý thức tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và công ước quốc tế về bảo vệ môi trường; tăng cường hiệu quả của công tác quản lý môi trường trong hoạt động kinh doanh khai thác cảng biển; thúc đẩy các cảng biển Việt Nam gia nhập Hiệp hội cảng biển sinh thái trong khu vực và trên thế giới.

- Góp phần hoàn thiện khung chính sách, pháp luật trong hoạt động quy hoạch, đầu tư xây dựng, kinh doanh khai thác cảng biển.

### 3. Các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

a) Giai đoạn từ năm 2020 - 2025:

- Xây dựng và ban hành tiêu chuẩn cơ sở về tiêu chí cảng xanh; thí điểm mô hình cảng xanh tại một số cảng biển Việt Nam và đánh giá kết quả thực hiện.

- Tuyên truyền, phổ biến, truyền thông nâng cao nhận thức và năng lực triển khai áp dụng tiêu chí cảng xanh tại Việt Nam đến các cấp, các ngành, các doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng biển.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc, bảo đảm việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, ứng phó với biến đổi khí hậu trong hoạt động đầu tư xây dựng, kinh doanh khai thác cảng biển; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến quản lý quy hoạch, đầu tư, xây dựng và kinh doanh khai thác cảng biển cho phù hợp với các tiêu chí cảng xanh tại Việt Nam.

- Nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp để thực hiện tiến trình phát triển cảng biển xanh tại Việt Nam

- Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ sạch, các-bon thấp, thân thiện với môi trường trong hoạt động kinh doanh khai thác cảng biển nhằm giảm phát thải, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và bảo vệ môi trường làm cơ sở để áp dụng mô hình cảng xanh tại Việt Nam.

- Tăng cường hợp tác quốc tế với các nước, các tổ chức phi Chính phủ để học hỏi kinh nghiệm, tranh thủ sự trợ giúp của bạn bè quốc tế trong phát triển cảng xanh tại Việt Nam.

b) Giai đoạn từ năm 2025 - 2030:

- Xây dựng và ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiêu chí cảng xanh; triển khai áp dụng tự nguyện tiêu chí cảng xanh tại các cảng biển Việt Nam.

- Xây dựng, ban hành các cơ chế chính sách và rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến quản lý quy hoạch, đầu tư, xây dựng và kinh doanh khai thác cảng biển cho phù hợp với tiêu chí cảng xanh tại Việt Nam.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, đào tạo nâng cao nhận thức và năng lực triển khai áp dụng tiêu chí cảng xanh tại Việt Nam; đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao công nghệ sạch, các-bon thấp, thân thiện với môi trường trong hoạt động khai thác cảng biển.

- Đánh giá kết quả áp dụng tự nguyện các tiêu chí cảng xanh tại các cảng biển; đề xuất xây dựng, ban hành quy định áp dụng bắt buộc tiêu chí cảng xanh cho hệ thống cảng biển tại Việt Nam.

c) *Giai đoạn sau năm 2030*: Triển khai áp dụng bắt buộc tiêu chí cảng xanh trong quy hoạch, đầu tư xây dựng và kinh doanh khai thác cảng biển tại Việt Nam.

#### **4. Tổ chức thực hiện**

a) Cục Hàng hải Việt Nam chủ trì, phối hợp với Hiệp hội Cảng biển Việt Nam và các doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng biển tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Vụ Môi trường tham mưu hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đăng ký, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các nhiệm vụ môi trường về ứng dụng công nghệ sạch, các-bon thấp, thân thiện với môi trường đối với cảng biển Việt Nam; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Quyết định này và báo cáo Bộ trưởng theo yêu cầu.

c) Vụ Khoa học - Công nghệ tham mưu hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đăng ký, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các đề tài, dự án nhằm xây dựng tiêu chuẩn, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ sạch, các-bon thấp, thân thiện với môi trường đối với cảng biển Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; các Vụ trưởng; Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hiệp hội Cảng biển Việt Nam;
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Lưu: VT, Vụ MT (10b).

**KT.BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Công**